

Số: 562/KH-UBND

Tam Đường, ngày 20 tháng 6 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn huyện Tam Đường

Căn cứ Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 04/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh Lai Châu. UBND huyện Tam Đường xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn huyện Tam Đường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nhằm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 10/4/2015 của UBND huyện về thực hiện Chương trình hành động số 69-CTr/TU ngày 26/12/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lai Châu về thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”.

- Đảm bảo các điều kiện và tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới theo lộ trình của UBND tỉnh.

2. Yêu cầu

- Xác định các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và xây dựng lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện.

- Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới; Phối hợp với các cơ quan, UBND các xã, thị trấn chuẩn bị đầy đủ các điều kiện và chỉ đạo các trường thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Trường Trung học phổ thông Bình Lư, trường Phổ thông dân tộc nội trú huyện xây dựng kế hoạch cụ thể, phù hợp và triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng lộ trình Chương trình giáo dục phổ thông mới của đơn vị.

II. NỘI DUNG

1. Nội dung

Thực hiện theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

2. Lộ trình thực hiện

- Từ năm 2020 - 2021 đối với 86 lớp, 1423 học sinh khối lớp 1.

- Từ năm 2021 - 2022 đối với 84 lớp, 1383 học sinh khối lớp 1; 86 lớp, 1423 học sinh khối lớp 2 và 42 lớp; 1307 học sinh khối lớp 6.

- Từ năm 2022 - 2023 đối với 86 lớp, 1382 học sinh khối lớp 1; 84 lớp, 1383 học sinh khối lớp 2; 47 lớp, 1423 học sinh khối lớp 3; 44 lớp, 1338 học sinh khối lớp 6 và 42 lớp, 1307 học sinh khối lớp 7.

- Từ năm 2023 - 2024 đối với 85 lớp, 1375 học sinh khối lớp 1; 86 lớp, 1382 học sinh khối lớp 2; 46 lớp, 1383 học sinh khối lớp 3; 47 lớp, 1423 học sinh khối lớp 4, 45 lớp, 1402 học sinh khối lớp 6; 44 lớp, 1338 học sinh khối lớp 7 và 42 lớp, 1307 học sinh khối lớp 8.

- Từ năm 2024 - 2025 đối với 85 lớp, 1377 học sinh khối lớp 1; 85 lớp, 1375 học sinh khối lớp 2; 46 lớp, 1382 học sinh khối lớp 3; 46 lớp, 1383 học sinh khối lớp 4; 47 lớp, 1423 học sinh khối lớp 5; 48 lớp, 1480 học sinh khối lớp 6; 45 lớp, 1402 học sinh khối lớp 7; 44 lớp, 1338 học sinh khối lớp 8 và 42 lớp, 1307 học sinh khối lớp 9.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

3.1. Công tác tuyên truyền

Quán triệt các văn bản chỉ đạo của các cấp về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông; đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội về tầm quan trọng của việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới; biểu dương kịp thời gương người tốt, việc tốt trong quá trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

3.2. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Căn cứ vào các môn học, hoạt động giáo dục và thời lượng giáo dục của mỗi cấp học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông mới, tổ chức rà soát hiện trạng, xác định nhu cầu cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Trên cơ sở đó sắp xếp, sử dụng hiệu quả đội ngũ hiện có; thực hiện tinh giản biên chế phù hợp với đặc thù của ngành giáo dục và địa phương, đồng thời tham mưu tuyển dụng đảm bảo đủ số lượng giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục.

Rà soát, sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động bổ nhiệm cán bộ quản lý các trường; đề nghị thi, xét thăng hạng và xếp lương theo hạng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Lựa chọn đội ngũ giáo viên cốt cán tham gia tập huấn, bồi dưỡng theo kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo và làm nòng cốt để triển khai tập huấn, bồi dưỡng đại trà tại huyện, đảm bảo 100% giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng trước thời điểm triển khai áp dụng theo lộ trình, cụ thể:

- Tháng 8/2020: 130 giáo viên dạy lớp 1 tham gia tập huấn;
- Tháng 8/2021: 63 giáo viên dạy lớp 1, 130 giáo viên dạy lớp 2, 84 giáo viên dạy lớp 6 tham gia tập huấn;
- Tháng 8/2022: 65 giáo viên dạy lớp 1, 63 giáo viên dạy lớp 2, 71 giáo viên dạy lớp 3, 44 giáo viên dạy lớp 6, 84 giáo viên dạy lớp 7 tham gia tập huấn;
- Tháng 8/2023: 60 giáo viên dạy lớp 1, 65 giáo viên dạy lớp 2, 36 giáo viên dạy lớp 3, 71 giáo viên dạy lớp 4, 44 giáo viên dạy lớp 6, 44 giáo viên dạy lớp 7, 84 giáo viên dạy lớp 8 tham gia tập huấn;
- Tháng 8/2024: Đối với 60 giáo viên dạy lớp 1, 60 giáo viên dạy lớp 2, 36 giáo viên dạy lớp 3, 36 giáo viên dạy lớp 4, 71 giáo viên dạy lớp 5, 65 giáo viên dạy lớp 6, 44 giáo viên dạy lớp 7, 44 giáo viên dạy lớp 8, 84 giáo viên dạy lớp 9 tham gia tập huấn;

3.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy, sách giáo khoa, tài liệu, học liệu

Tiếp tục thực hiện Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 22/01/2018 của Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục thực hiện quy hoạch mạng lưới trường, lớp học và sáp nhập trường phù hợp với điều kiện thực tế.

Tổng rà soát cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, sách giáo khoa, tài liệu, học liệu; xây dựng kế hoạch tổng thể và từng năm thực hiện “Đề án bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017 - 2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1436/QĐ-TTg ngày 29/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ, phù hợp với lộ trình áp dụng Chương trình giáo dục phổ thông mới và các tiêu chuẩn cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, sách giáo khoa, tài liệu, học liệu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ưu tiên đầu tư phòng học đối với cấp tiểu học, phòng học bộ môn đối với cấp trung học cơ

sở và trung học phổ thông, từng bước xóa bỏ phòng học tạm, phòng học xuống cấp. Tiếp tục thực hiện tốt công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia.

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, sách giáo khoa, tài liệu, học liệu, hiện có; đầu tư, sửa chữa và nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, sách giáo khoa, tài liệu, học liệu đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới. Phát huy tính chủ động, tự chủ trong công việc đầu tư sở vật chất, trang thiết bị dạy học, sách giáo khoa, tài liệu, học liệu phục vụ đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông.

Các mốc thời gian cụ thể:

- Trước tháng 7/2020: Chuẩn bị xong cơ sở vật chất, 86 bộ trang thiết bị dạy học; 1423 bộ sách giáo khoa, tài liệu, học liệu và 500 bộ bàn ghế dành cho khối lớp 1;

- Trước tháng 7/2021: Chuẩn bị xong cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các khối: khối 1: 10 bộ; khối 2: 86 bộ; khối 6: 14 bộ. Sách giáo khoa, tài liệu, học liệu cho các lớp: Lớp 1: 100 bộ, lớp 2: 1423 bộ, lớp 6: 1307 bộ. Bàn ghế: Khối 1: 50 bộ; khối 2: 436 bộ; khối 6: 406 bộ. 12 phòng tin học cho bậc Trung học cơ sở, 240 bộ máy tính; 01 máy chiếu.

- Trước tháng 7/2022: Chuẩn bị xong cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các khối: khối 1: 10 bộ; khối 2: 10 bộ; khối 3: 47 bộ; khối 7: 14 bộ. Sách giáo khoa, tài liệu, học liệu cho các lớp: Lớp 1: 140 bộ, lớp 2: 140 bộ, lớp 3: 1423 bộ; lớp 6: 131 bộ; lớp 7: 1307 bộ. Bàn ghế: Khối 1: 50 bộ; khối 2: 45 bộ; khối 3: 474 bộ; khối 6: 40 bộ; khối 7: 681 bộ. 14 phòng tin học cho bậc học Tiểu học, 280 bộ máy tính; 01 máy chiếu.

- Trước tháng 7/2023: Chuẩn bị xong cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các khối: khối 1: 10 bộ; khối 2: 10 bộ; khối 3: 10 bộ; khối 4: 47 bộ; khối 8: 14 bộ. Sách giáo khoa, tài liệu, học liệu cho các lớp: Lớp 1: 138 bộ, lớp 2: 138 bộ, lớp 3: 140 bộ; lớp 4: 1423 bộ; lớp 6: 131 bộ; lớp 7: 131 bộ; lớp 8: 1307 bộ; Bàn ghế: Khối 1: 50 bộ; khối 2: 45 bộ; khối 3: 47 bộ; Khối 4: 474 bộ; khối 6: 40 bộ; khối 7: 68 bộ; khối 8: 717 bộ

- Trước tháng 7/2024: Chuẩn bị xong cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các khối: khối 1: 10 bộ; khối 2: 10 bộ; khối 3: 10 bộ; khối 4: 10 bộ; khối 5: 47 bộ; khối 9: 14 bộ. Sách giáo khoa, tài liệu, học liệu cho các lớp: Lớp 1: 140 bộ, lớp 2: 140 bộ, lớp 3: 140 bộ; lớp 4: 140 bộ; lớp 5: 1423 bộ; lớp 6: 131 bộ; lớp 7: 131 bộ; lớp 8: 131 bộ; lớp 9: 1307 bộ. Bàn ghế: Khối 1: 50 bộ; khối 2: 45 bộ; khối 3: 47 bộ; Khối 4: 47 bộ; Khối 5: 474 bộ khối 6: 40 bộ; khối 7: 68 bộ; khối 8: 681 bộ;

4. Công tác kiểm tra

Kiểm tra, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện, điều chỉnh kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

5. Kinh phí

Bố trí ngân sách nhà nước hàng năm đảm bảo cho việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới; lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn từ chương trình, đề án, dự án; huy động nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Xây dựng Kế hoạch chi tiết thực hiện theo giai đoạn và hàng năm.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới từng năm, giai đoạn, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo và các cấp lãnh đạo theo yêu cầu.

2. Trường Trung học phổ thông Bình Lư, trường Phổ thông dân tộc nội trú huyện

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch Chương trình giáo dục phổ thông mới của nhà trường, báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua Phòng Giáo dục và Đào tạo) để tổng hợp theo quy định.

3. Phòng Nội vụ

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, tham mưu tuyển dụng đội ngũ nhà giáo và các nhiệm vụ khác có liên quan, đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn.

4. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí hàng năm và giai đoạn đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới theo lộ trình, phù hợp với điều kiện thực tế của huyện.

5. Đài Truyền thanh Truyền hình huyện

Phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo đưa tin biểu dương kịp thời những điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Chỉ đạo tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Kế hoạch của huyện về thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tổ chức chỉ đạo thực hiện, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới đối với các trường học trên địa bàn.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu cần điều chỉnh, bổ sung, Phòng Giáo dục và Đào tạo chủ động phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn huyện Tam Đường. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, trường học và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện. //

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT tỉnh;
- TT Huyện uỷ;
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Trang Trọng